

ĐỌC LẠI DI CHỨC CỦA BÁC BÀN THÊM VỀ TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

TRỊNH HỮU ANH

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

trinhhuuanh@iuh.edu.vn

Tóm tắt. Chủ tịch Hồ Chí Minh – anh hùng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất, suốt đời hy sinh chiến đấu vì độc lập dân tộc, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Trước khi đi “*gặp các cụ Lenin, cụ Các Mác*”, Bác đã để lại một hệ thống di sản tư tưởng vô giá cho dân tộc. Trong số đó có bản *Di chúc*. Đây không chỉ là văn kiện có giá trị lịch sử, mà còn có ý nghĩa thời đại sâu sắc. Bài viết này tập trung làm rõ nội dung tư tưởng đạo đức cách mạng đã được Hồ Chí Minh trình bày qua các bài viết, bài nói và những đúc kết trong *Di chúc* của Người. Bên cạnh đó khẳng định sự cần thiết của việc tiếp tục học tập, tu dưỡng theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Từ khóa. Hồ Chí Minh, Di chúc, đạo đức, tư tưởng.

REREAD UNCLE HO'S TESTAMENT FOR MORE IN - DEPTH DISCUSSION OF REVOLUTIONARY MORAL THOUGHT

Abstract. President Ho Chi Minh is a genius leader the hero of national liberation and great man of culture of the world, who had devoted all his life to national independence, freedom and the happiness of his people. Before he went to see Marx and Lenin in another world, He left behind an invaluable ideological legacy including his testament, which has not only great historical significance for national construction and defence but also profound influences of the ages. This writing will clarify Ho Chi Minh's thought and revolutionary morality through his written works, speech and his conclusions in the Testament. Besides, it shows the necessity to promote the study of President Ho Chi Minh's thoughts, morals, and style.

Keywords. Ho Chi Minh, Testament, Thought, Revolution

NỘI DUNG

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết tư tưởng đạo đức cách mạng trong bản Di chúc

Di chúc là văn kiện của một nhà chính trị lớn, lãnh tụ cao nhất của Đảng và dân tộc, Người đã sáng tạo ra thời đại mới, “*thời đại Hồ Chí Minh*”, thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của dân tộc Việt Nam; vừa là tác phẩm nghệ thuật tầm cỡ của một nhà văn hóa lớn. Đây là sự phản ánh thống nhất, cô đọng nhất về toàn bộ cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thể hiện phẩm chất đạo đức sáng ngời suốt đời phục vụ cách mạng, phục vụ Tổ quốc và nhân dân của người cộng sản kiệt xuất; thể hiện mong muốn cuối cùng của Người. Di chúc thể hiện cô đọng và sâu sắc những tư tưởng đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam. Người căn dặn toàn Đảng, toàn dân ta những việc to lớn, hệ trọng, cần làm sau khi đất nước thống nhất. Trong số những nội dung cốt lõi đó, chúng tôi đi sâu vào tìm hiểu tư tưởng về đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để thấy được sự kết tinh giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc với tinh hoa văn hóa nhân loại trên nền tảng phẩm chất cá nhân.

Quá trình hoạt động cách mạng là quá trình Người hoàn chỉnh các chuẩn mực đạo đức cách mạng qua các tác phẩm: *Đường Kách mệnh* (1927); *Sửa đổi lề lối làm việc* (1947); *Chủ nghĩa cá nhân* (1948); *Cần Kiệm Liêm Chính* (1949); *Đạo đức công dân* (1955); *Đạo đức cách mạng* (1958, 1965); *Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân* (1968) và đặc biệt là bản *Di chúc* thiêng liêng năm 1969.

Qua các tác phẩm đó có thể khái quát những nội dung cốt lõi như sau:

Phẩm chất đạo đức cá nhân hình thành nên nhân cách người làm cách mạng:

Người làm cách mạng phải biết: “*Cần kiệm. Hoà mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét. Vị công vong tư. Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm. Giữ chủ nghĩa cho vững. Hy sinh. Ít lòng tham muốn về vật chất. Bí mật. Đối người phải: Với từng người thì khoan thứ. Với đoàn thể thì nghiêm. Có lòng bày vẽ cho người. Trục mà không táo bạo. Hay xem xét người. Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dũng cảm. Phục tùng đoàn thể*”¹.

Những phẩm chất đó trong quá trình làm cách mạng sẽ trở nên bản lĩnh, thành tài sản riêng của từng cá nhân. Bác ví: “*Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân*”².

Phẩm chất đó, được xây dựng trên nền tảng *cần, kiệm, liêm, chính* và như một vấn đề mang tính quy luật của tự nhiên và xã hội: Trời có bốn mùa: Xuân, hạ, thu, đông; đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc; người có bốn đức: Cần, kiệm, liêm, chính; thiếu một phương, thì không thành đất; thiếu một đức, thì không thành người³.

Phương pháp để rèn luyện phẩm chất cách mạng:

Tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh cấp huyện ngày 18/01/1967 Người đưa đã đưa ra cơ sở, phương pháp rất cụ thể để rèn luyện đạo đức cách mạng: “*Cán bộ đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ*”⁴.

Nhân dịp kỷ niệm ngày lập đảng 3/2/1969, Người viết tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Qua tác phẩm này, Hồ Chí Minh tiếp tục đưa ra giải pháp xây dựng và rèn luyện đạo đức cách mạng: “*Đảng viên đi trước, làng nước theo sau.... Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ*”⁵.

Căn bệnh đe dọa đạo đức cách mạng:

Trên cơ sở tổng kết lý luận và thực tiễn đạo đức cách mạng, Người chỉ ra mặt đối lập, trái ngược với đạo đức cách mạng, chủ nghĩa cá nhân. Theo Người, chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo “*mình vì mọi người*” mà chỉ muốn “*mọi người vì mình*” với những biểu hiện cụ thể như: ngại gian khổ, khó khăn; sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa; tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành; tự cao, tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng; độc đoán, chuyên quyền; xa rời quần chúng, xa rời thực tế; mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh; không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ; mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tính kỷ luật; thiếu tinh thần trách nhiệm; không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân⁶. Người cũng cảnh tỉnh về chủ nghĩa cá nhân coi nó là nguyên căn tạo ra sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên ở trong tất cả các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở. Từ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra hai nhóm giải pháp về phía tổ chức Đảng và giải pháp từ phía cán bộ, đảng viên: Đối với Đảng phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên; phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng; phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên; chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc; công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ. Đối với cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết; phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật; phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân; phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ. Năm giải pháp phải thực hiện đối với Đảng và bốn giải pháp phải làm đối với

đảng viên này thực sự có ý nghĩa đặc biệt đối với công tác xây dựng Đảng cũng như việc nâng cao đạo đức cách mạng, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức các nhân. Để thực hiện được điều này phải tiến hành đồng thời, “*bắt đầu từ trong Đảng, từ trong mỗi đảng viên của Đảng*”⁷. Muốn tạo dựng được những phẩm chất đạo đức cách mạng cho nhiều người thì “xây” phải đi đôi với “chống”, cùng với việc xây dựng, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, nhất thiết phải chống những biểu hiện xấu xa.

Bản Di chúc thiêng liêng là sự hoàn chỉnh vấn đề đạo đức cách mạng:

Di chúc chỉ ra một quy luật nhân – quả: để có được những thắng lợi này đến thắng lợi khác thì Đảng phải một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc. Đồng thời Bác nêu rõ biện pháp thực hành, tu dưỡng đạo đức: cần giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình; trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau; mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân⁸.

Trải qua mỗi bước ngoặt của cách mạng, Người lại có một tác phẩm về đạo đức cách mạng và đến bản *Di chúc* Bác đã đúc kết những nội dung cốt lõi trong tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh đồng thời để lại những dòng di huấn quý báu cho thế hệ sau học tập và rèn luyện theo tấm gương đạo đức cách mạng trong sáng của Người.

Có thể nói, vấn đề đạo đức cách mạng là một trong những mối quan tâm thường xuyên nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tinh hoa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc và thế giới qua lăng kính Hồ Chí Minh đã hình thành tư tưởng đạo đức cách mạng và được thể hiện thông qua các bài viết, bài nói cụ thể. Theo Hồ Chí Minh những chuẩn mực chung nhất của nền đạo đức cách mạng Việt Nam là trung với nước, hiếu với dân; là yêu thương con người; là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; là có tinh thần quốc tế trong sáng. Để thực hành tốt đạo đức cách mạng thì mỗi người phải ra sức chống chủ nghĩa cá nhân; “xây” đi đôi với “chống”, tự phê bình và phê bình trên tinh thần đồng chí thương yêu lẫn nhau; nói phải đi đôi với làm và phải rèn luyện đạo đức suốt đời.

2. Tiếp tục học tập và rèn luyện đạo đức theo tư tưởng, tấm gương và tác phong Hồ Chí Minh theo lời căn dặn của Người trong bản Di chúc

Từ lý luận đến thực tiễn:

“*Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta*”⁹. Vượt qua hình thức của một bản Di chúc thông thường, văn bản “*Tuyệt đối bí mật*” đã kết tinh trong đó cả tư tưởng, đạo đức và tâm hồn cao đẹp của một vĩ nhân hiếm có, suốt đời phấn đấu hy sinh vì tự do, hạnh phúc của mọi người, vì Tổ quốc và nhân loại. Sau 50 năm những nội dung về đạo đức được ghi trong bản Di chúc nói riêng, tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh nói chung vẫn còn nguyên giá trị.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay* đã thẳng thắn chỉ ra tình hình suy thoái đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên nói riêng, của một đối tượng người dân ở nước ta nói chung hiện nay như sau: “*một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...*”¹⁰. Thực trạng này tiếp tục được nêu lên ở Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ* trong đó chỉ rõ: “*Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu. Nội dung sinh hoạt đảng ở nhiều nơi còn đơn điệu, hình thức, hiệu quả chưa cao... Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tinh tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở... Tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình*

trong công việc được giao... Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Tình hình mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ không chỉ ở cấp cơ sở mà ở cả một số cơ quan Trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty"¹¹. Đảng ta cũng chỉ ra 9 biểu hiện cụ thể về suy thoái đạo đức, lối sống trong một số cán bộ đảng viên hiện nay như: cá nhân chủ nghĩa; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; mắc bệnh "thành tích", háo danh; quan liêu, lãng phí; tham ô, tham nhũng, thao túng quyền hạn để trục lợi; sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục truyền thống tốt đẹp của dân tộc và gia đình¹². Đảng ta nêu rõ "nguyên nhân sâu xa, chủ yếu của tình trạng suy thoái ở một bộ phận cán bộ, đảng viên trước hết là do bản thân những cán bộ, đảng viên đó thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài; sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước dân"¹³.

Hơn nữa thế kỷ trước Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng viết: "ham muốn địa vị, tìm cách phát tài, ra mặt anh hùng, tự cao tự đại, ... Đó đều là trái với lợi ích của Đảng"¹⁴. Bác quy tất cả các mối quan hệ phong phú, đan chéo không kém phần phức tạp ấy vào ba mối quan hệ chủ yếu: đối với người, đối với việc và đối với mình. Xét đến cùng, trong ba mối quan hệ này đều là quan hệ con người. Có thể nói, đạo đức là ứng xử các mối quan hệ giữa người với người, trong đó có mối quan hệ đặc biệt là tự mình đối với bản thân mình. Nếu tự mình xử lý không đúng, không tốt đối với bản thân mình thì các mối quan hệ khác sẽ không thực hiện tốt được. Tự mình bị tha hoá thì các mối quan hệ khác đều bị phá vỡ. Từ đó Người cho rằng, đạo đức cách mạng là ở bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân. Bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng ngời về đạo đức. Trong Di chúc Người viết: "Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa"¹⁵.

Chí công vô tư không có nghĩa là không cần giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích chung của Đảng, của dân tộc. Một quan điểm xuyên suốt trong tư tưởng của Người về vấn đề này là làm cách mạng để mọi người cùng được hưởng thành quả của cách mạng. Điểm đáng chú ý là, trước đây chủ nghĩa cá nhân biểu hiện là sự tham lam ích kỷ, kèn cựa, đố kỵ,... ở một số rất ít cán bộ, đảng viên, thì hiện nay đang trở thành lối sống, triết lý sống, tạo sự "đồng lõa", "kề tục" trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, đặc biệt trong số những người có chức, có quyền. Trước là lợi ích nhỏ mang tính thu vén cá nhân, thì nay là lợi ích lớn theo nhóm, trục lợi cho cả nhóm – "lợi ích nhóm". Từ những lời cảnh tỉnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chủ nghĩa cá nhân, nhìn thẳng vào các nhiệm vụ cách mạng của nước ta hiện nay, thấy rằng cần phải có động lực để đội ngũ cán bộ, đảng viên tận tụy phục vụ nhân dân, khuyến khích cán bộ, đảng viên thực hành đạo đức, thực sự là "người đầy tớ thật trung thành của dân"¹⁶.

Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Hoạt động của con người bao giờ cũng mang tính xã hội, lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng tồn tại trong hiện thực như là sự phụ thuộc lẫn nhau giữa những cá nhân tham gia vào phân công lao động xã hội. Lợi ích với tính cách là động lực, phải được hiểu trong một chỉnh thể quan hệ giữa lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần, trong đó lợi ích vật chất xét đến cùng là quyết định. Trong tổng thể, động lực hoạt động của con người là sự kết hợp giữa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội, ở mỗi liên hệ giữa lợi ích riêng và lợi ích chung, lợi ích cá nhân và lợi ích giai cấp, giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài. Các lợi ích chung, lâu dài thường được biểu hiện thông qua hàng loạt những lợi ích cá nhân, lợi ích riêng, trước mắt, cụ thể. Trong khi đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện các lợi ích của xã hội, lợi ích của giai cấp, lợi ích lâu dài, trong điều kiện khách quan là Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong thời đại toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ, đội ngũ cán bộ phải đối mặt với cuộc sống thực tế của bản thân và gia đình. Xét theo tính lịch sử - cụ thể, những lợi ích trước mắt, những lợi ích cá nhân chính đáng trước mắt là cơ sở của lợi ích xã hội chung, lâu dài. Vì vậy, nếu không đáp ứng được những lợi ích cá nhân chính đáng, một bộ phận cán bộ, đảng viên sẽ tìm kiếm nó bằng nhiều cách khác trong đó có những cách không chính đáng để khởi phát chủ nghĩa cá nhân trong mỗi con người. Theo Hồ Chí Minh, "làm đúng cần, kiệm, liêm, chính để cho dân tin, dân phục, dân yêu. Những lợi ích cá nhân đó rất chính đáng"¹⁷. Để làm được điều này, cần phải thực hành cơ chế phục

vụ chế độ, phục vụ người dân theo đúng quy định của hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đúng định hướng xây dựng con người cách mạng, con người của một xã hội đổi mới. Sống trong một xã hội, con người ta cũng phải ứng xử cho phù hợp với quy chuẩn, quy tắc, đó là hiến pháp, pháp luật và đó là những chuẩn thiết chế chính trị, xã hội khác của cộng đồng dân cư. Đạo đức gắn với pháp luật là ở chỗ đó, cái lý gắn với cái tình cũng là ở đây. Điều này đặc biệt thấy rõ trong tình hình phát triển kinh tế hiện nay, khi vấn đề lợi ích đặt ra cho tất cả mọi người. Sức cám dỗ về tiền bạc, vật chất, danh vọng, quyền lực,... có khi còn nguy hiểm hơn cả ma túy bởi chúng luôn luôn tiềm ẩn những yếu tố phá vỡ các nguyên tắc, đạo đức của con người, làm tha hóa chuẩn mực đạo đức, những thuần phong mỹ tục. Thực tế hiện nay ở Việt Nam cho thấy, từ nhiều sự thay đổi, biến dạng của lợi ích vật chất, lợi ích chính trị,... từ những kẽ hở của thể chế, pháp luật, từ mặt tiêu cực của kinh tế thị trường mà hình thành chủ nghĩa cá nhân. Vì vậy, đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải đẩy mạnh cải cách thể chế, hoàn thiện việc xây dựng nền pháp quyền xã hội chủ nghĩa cùng với việc không ngừng tạo dựng hệ thống chuẩn mực đạo đức mới nhằm điều chỉnh các hành vi của cán bộ, đảng viên.

Những vấn đề có tính cốt lõi về đạo đức cách mạng:

Để trở thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên” chúng ta phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, trung với nước, với Đảng, hiếu với dân, luôn yêu thương con người, có tinh thần quốc tế trong sáng, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và phải thực hiện theo nguyên tắc mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết:

Một là, thực hành, tu dưỡng đạo đức suốt đời. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹⁸. Đúng như Người đã từng viết: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”¹⁹. Nói cách khác, chúng ta phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng suốt đời mới nâng cao được bản lĩnh, không bị sa ngã và suy thoái.

Hai là, “xây” đi đôi với “chống”. Xây dựng, bồi dưỡng những chuẩn mực đạo đức cách mạng mới đồng thời kiên quyết chống lại đạo đức cũ lạc hậu, trái với thuần phong mỹ tục. “Muốn xây dựng một xã hội mới và tốt đẹp, thì cần phải tiêu diệt những thói hư, tật xấu của xã hội cũ còn sót lại. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải bồi dưỡng con người xã hội chủ nghĩa. Con người xã hội chủ nghĩa là con người có đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng”²⁰. Hồ Chí Minh đã từng quan niệm rằng: “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”. Người khẳng định: “khi ta kiên trì và đẩy mạnh cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, làm cho văn minh chiến thắng bạo tàn thì đồng bào thời phải loại trừ những cái xấu xa do chế độ cũ để lại trong xã hội và trong mỗi con người”²¹. Người nhấn mạnh: “Muốn xứng đáng với danh hiệu người đảng viên, các cô các chú phải phải không ngừng rèn luyện tư tưởng vô sản và giữ vững lập trường vô sản, cố gắng học hỏi để nâng cao trình độ hiểu biết của mình”²². Suy rộng ra, nội dung này có nghĩa là, trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, chúng ta luôn phải nắm vững nguyên tắc xây dựng những chuẩn mực đạo đức mới đồng thời chống lại các giá trị, chuẩn mực lạc hậu, không còn phù hợp với hoàn cảnh mới. Bản chất của tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh chính là chủ nghĩa nhân đạo truyền thống của dân tộc kết hợp và tiếp nối với chủ nghĩa nhân đạo hiện đại tiến bộ. Đó là bản chất thể hiện đậm nét truyền thống nhân ái, thể hiện tính chiến đấu không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, hướng con người tới cái thiện, cái tốt, cái đúng. Không phải ngẫu nhiên mà năm 1967, Hồ Chí Minh bổ sung vào Di chúc chỉ một câu: “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”²³.

Ba là, nói phải đi đôi với làm và luôn nêu gương đạo đức. Hồ Chí Minh từng đúc kết: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”²⁴. Đạo đức nói chung và đạo đức cách mạng nói riêng chỉ được khẳng định khi phát huy được giá trị của mình thông qua việc thực thi đạo đức một cách tự giác, là yếu tố tự thân của mỗi con người, mỗi tập thể và được người dân, dư luận xã hội đánh giá tích cực. “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì khó

cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chỉ công vô tư, ... khuyết điểm ngày càng ít, mà những tính tốt như nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm ngày càng thêm"²⁵. Có thể nói, nêu gương là phương thức giáo dục đạo đức tốt nhất, tạo sự kế thừa các chuẩn mực đạo đức từ thế hệ trước cho thế hệ sau, từ những con người cách mạng tiên phong cho toàn xã hội.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đúc kết những nội dung cơ bản về tư tưởng đạo đức cách mạng. Bản *Di chúc* thiêng liêng, vô giá của Người không chỉ là kim chỉ nam hành động để Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đi tới đích thắng lợi trong công cuộc giành độc lập, mà còn là những chỉ dẫn khoa học cho việc xây dựng và tu dưỡng đạo đức cách mạng trong thời đại mới. Những di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng trong bản *Di chúc* quý giá từ 50 năm trước đến nay vẫn còn nguyên tính thời sự, có ý nghĩa cảnh tỉnh, giúp cho mỗi tổ chức, mỗi cá nhân chúng ta soi lại mình để tự tu dưỡng, đấu tranh hoàn thiện bản thân, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Tổ quốc Việt Nam phát triển vì độc lập tự do, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 BCHTW khóa XI, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam, (16/7/2017), Nghị quyết TW 4 khóa XII, Truy cập ngày 10/3/2019 từ <http://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/201611/ngphi-quyet-hoi-ngphi-lan-thu-tu-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-301467/>
- [9] X.Y.Z (2017), Sửa đổi lỗi làm việc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

¹ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 340

² X.Y.Z (2017), Sửa đổi lỗi làm việc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 63

³ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 117

⁴ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 278

⁵ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 439

⁶ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 441

⁷ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 443

⁸ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 622

⁹ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 627

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 BCHTW khóa XI, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.22

¹¹ <http://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/201611/ngphi-quyet-hoi-ngphi-lan-thu-tu-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-301467/>

¹² <http://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/201611/ngphi-quyet-hoi-ngphi-lan-thu-tu-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-301467/>

¹³ <http://noichinh.vn/tin-tuc-su-kien/201611/ngphi-quyet-hoi-ngphi-lan-thu-tu-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-301467/>

¹⁴ X.Y.Z (2017), Sửa đổi lỗi làm việc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 59

¹⁵ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 625

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 622

¹⁷ X.Y.Z (2017), Sửa đổi lỗi làm việc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 59

¹⁸ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 293

-
- ¹⁹ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 672
²⁰ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 11, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 111
²¹ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 672
²² Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 112
²³ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 622
²⁴ Hồ Chí Minh (2011), Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 263
²⁵ X.Y.Z (2017), Sửa đổi lỗi làm việc, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 60

Ngày nhận bài: 15/05/2019

Ngày chấp nhận đăng: 19/03/2020